

Vấn đề Trung Quốc và Việt Nam nằm tại Hà Nội...

Chuyên Trung Quốc và Việt Nam có thể nhìn từ cái nhân, là Trung Quốc, và cái duyên, hay đúng hơn, cái nợ, là lãnh đạo Việt Nam ngày nay.

Trong hoàn cảnh thế giới là khách quan - nằm bên ngoài ý muốn Việt Nam hay khả năng quy định của người Việt Nam - Trung Quốc phải bành trướng ra ngoài để kiếm ăn. Nếu không, chết sẽ sụp đổ vì nội loạn. Lãnh đạo của họ đang gặp bài toán sinh tồn của một quốc gia đông dân mà thế lực không có đủ tài nguyên để nuôi dân.

Xét nào cũng có thể gặp bài toán về tài nguyên cạn, dĩ nhiên ngay tại Đông Bắc Á là Nhật Bản, Đài Hàn hay Đài Loan, và vì vậy họ phải tích cực xã hội hóa bên trong để buôn bán với bên ngoài. Trung Quốc cũng thế. Nhưng khác với các quốc gia kia, Trung Quốc có một chế độ chính trị độc tài và nét văn hóa bá quyền.

Họ tự nghĩ mình là trung tâm của thế giới - tên nước là nhĩ vực - và ngày nay, khi Hà Nội dùng chữ "Trung" để nói về họ, thay vì chữ Hoa, như quan hệ "Việt-Trung" thay vì "Việt-Hoa", thì đã mặc nhiên công nhận nhĩ vực và dĩ nhiên là dĩ nhiên đáng tiếc, đứng trên quan điểm của người Việt. Và với chế độ chính trị hiện tại, họ giới quy định bài toán của họ theo kiểu "trong bả ngoài vớ vẩn", ngoài thì nói gì ng vẫn mình ôn hòa, thí dụ như "phát triển trong hòa bình", nhưng bên trong sẵn sàng trở bả, tức là mua chuộc hay khuynh đảo kẻ khác, bất chấp những nguyên tắc hành xử ôn hòa mình bịa chế độ thế giới hôm nay.

LÝ SINH TẠI CHỖ A TRUNG QUỐC

Lý do cấp bách là nằm ở ưu tiên trong lịch sử, Trung Quốc không thể đóng cửa cung cấp mà phải tìm nguyên nhiên vật liệu và cần nông thực phẩm cho bên trong và tìm thị trường xuất khẩu ra ngoài. Sau khi Đặng Tiểu Bình tiến hành cải cách, từ 30 năm nay, Trung Quốc mới thực sự ra khỏi hình thái kinh tế nông nghiệp, đã tăng trưởng mạnh mẽ như các quốc gia tân hưng trong thời kỳ khởi phát ban đầu. Nhưng ngược lại, họ cần thị trường xuất khẩu và nhập khẩu nguyên nhiên vật liệu cho việc công nghiệp hóa. Một thí dụ nổi bật là dầu thô.

Trung Quốc là một nước sản xuất dầu khí, vậy mà từ năm 1993, đã tiêu thụ nhiều hơn sản lượng và bắt đầu phải mua từ ngoài. Mười năm sau, là năm 2003, họ trở thành nước mua dầu từ nhiều thị trường sau Nhật Bản. Năm ngoái là 2008 thì đã vượt qua Nhật, với tám triệu thùng tiêu thụ mỗi ngày mà chỉ sản xuất được có chừng phân nửa. Trung Quốc khát dầu và bắt đầu thu hút vào bên ngoài nên mua chuộc, chiêu dụ họ để áp dụng nguồn cung cấp họ có thể vận chuyển.

Ngoài dầu thô, Trung Quốc cũng cần quặng sắt và đã triển khai khai thác hầm mỏ của họ, với sản lượng tăng gấp bốn trong hai chục năm. Vậy mà chưa đủ cho công nghiệp thép nên phải nhập. Từ 11 triệu tấn vào năm 1987, sản nhập công nghiệp ngày nay đã lên tới 440 triệu tấn và công nghiệp vận tải 35% nhu cầu. Sau dầu thô, quặng sắt, họ cần nhiều thứ kim loại khác, thí dụ như bauxite.

Sản lượng bauxite từ hơn 3 triệu tấn năm 1987 qua năm 2007 đã lên tới 30 triệu tấn nên phải nhập công nghiệp, từ 323 ngàn tấn vào năm 1987 nay đã lên tới 30 triệu tấn. Các kim loại khác như đồng hay kẽm cũng vậy. Đã thế, có sản lượng nông nghiệp - kể cả gạo - nhiều hơn tiêu thụ, và cũng đáng kể với các nông sản khác, Trung Quốc vẫn cần cạnh tranh để ăn và nay phải nhập công để nuôi gần một tỷ 400 triệu dân.

Nói vậy thì dù cần đào xới tài nguyên nội địa gấp ba bốn lần, xem này chưa có đủ cho nhu cầu và phải tìm nguồn cung cấp từ bên ngoài. Điều này chưa hề xảy ra trong lịch sử của họ.

Và ngược với lợi ích của người công nhân thông qua thuế và giá trị bổ sung làm ăn từ các doanh nghiệp, Trung Quốc là một quốc gia chủ nghĩa tư bản, có đầy đủ mâu thuẫn nội bộ và có thể bùng nổ bất cứ lúc nào. Công nghiệp trọng tâm là mâu thuẫn giữa hai khu vực trong-ngoài, chưa nói tới những mâu thuẫn trong đồng.

Hãy tìm hiểu đôi chút về địa điểm của Trung Quốc để hiểu ra vấn đề sinh tồn của họ.

ĐA DẠ HÌNH TH

Địa điểm hình thế Trung Quốc có thể được chia làm ba khu vực.

Hãy hình dung ra một đường cao tuyến từ miền cao nhất của biên giới với Miền Đông qua thủ phủ Thành Đô của tỉnh Tứ Xuyên tới Bắc Kinh và qua Mãn Châu (gồm ba tỉnh Hắc Long Giang, Cát Lâm và Liêu Ninh). Hoàng đế Đông của đường tuyến đó ra đời là người có địa vị cao cho trẻ em trẻ và lại có ba con sông lớn cho sự tiêu thụ và vận chuyển là Hoàng hà, Đường sông và cửa Châu giang tới Trung Quốc Đông. Cho nên khu vực này là nơi nuôi dân và xuất phát ra nền văn minh của họ.

Ngày nay, nơi đây tập trung 400 triệu dân với mật độ dân số rất cao trên diện tích canh tác thớt ra rất hẹp, chủ yếu là một phần ba trung bình của thế giới. Từ 10 năm nay, diện tích canh tác này còn bị thu hẹp dần. Tỷ lệ Hời ngãi là 3 của Ban chấp hành Trung ương đảng khóa 17 vào tháng 10 năm ngoái, đảng Cộng sản Trung Quốc đã phê duyệt luật về một kế hoạch Cải cách Rural để tái thiết lại quy hoạch bài toán này.

Công cuộc cải cách nông nghiệp 30 năm nay khiến khu vực này trở thành một vùng đã nhào ra ngoài và quay lưng lại bên trong. Khi nói tới phép lạ và biến cố kỳ diệu của Trung Quốc, thiên nhiên chủ nhân thực sự của khu vực này hay các trung tâm Bắc Kinh, Thượng Hải hay Thẩm quyền mà thôi.

Khu vực thứ hai, từ phía Tây của đường tuyến này nói, là một vùng bất ngát mà không có cửa sông, thảo nguyên và núi non. Nơi đây chuyển vận khó khăn vì thiên nhiên hiểm trở và lại bị khóa trong lòng đất nên khó thông thương với bên ngoài.

Khu vực thứ ba này là phần đất đai màu mỡ, với gần 900 triệu dân nghèo khổ và bất đồng ý thức được sự nghèo khổ của họ khi nhìn ra các tỉnh miền Đông. Họ muốn tham gia vào tiến trình cải cách để cải thiện mức sống mà cảm thấy bất lực vì chính sách phát triển xuất khẩu lại chú trọng tới khu vực nông nghiệp nghèo khổ kia. Nhưng tình thế ngày càng nghiêm trọng và càng khó che giấu với các vị biểu tượng của đảng thực sự xuất phát từ đây mà vì nằm sâu trong lòng đất nên ít được các thế giới biết đến. Trong lịch sử Trung Quốc, đã có các cuộc thay đổi triều đại để đưa xuất phát từ khu vực này.

Khu vực thứ ba là các vùng biên giới, từ Cao nguyên Thanh Tạng qua Tây Tạng, Tân Cương, Nội Mông và Mãn Châu. Đây là các địa phương hiểm trở tiếp giáp với bên ngoài và trong lịch sử đã từng là cửa ngõ cho ngoại xâm của các đế chế vào thung lũng Trung Nguyên, thậm chí cai trị luôn Hán tộc, như Kim, Liêu, Mông, Mãn.

Vì nái sß truyßn thßng ßy mà lãnh đßo nào cßa Trung Quốc cũng phßi gßi quân tßi đßn trú, xây đßng thành vùng trái đßn đß bßo vß Trung Nguyên cßa Hán tßc. Hán Vũ đß hay Mao Trßch Đông cũng thß mà thôi. Mà tß các vùng trái đßn này, hß không thß bung ra xâm lăng nßc khác, nhß Đß qußc Nga, các nßc Trung Á hay ßn Đß.

Ngßi Việt ta và cß thß gißi ít ai chú ý tßi hai đßc tính cßa nßn văn hóa Trung Quốc, đó là sß hãi và khoa trßng.

Kß tích cßa nßn văn minh này là Vßn lý Trßng thành xußt phát tß sß sß hãi và phßn ßng phòng thß đã có tß thßi Chißn qußc tßi ngày nay. Tiêu bißu cho nét khoa trßng là cách đßi xß vßi các nßc hß coi là chß hßu mà thßt ra không chỉ phßi đßc, ngoài vài thß đßn vß hình thßc huê đßng mà tßn kém cho Thiên trißu. Hãy nhß cung cách cßa Thanh Càn Long vßi Quang Trung nßc ta thì rõ. Hãy nhß tßi vißc các công chúa bß gß bán cho rß Hung nô đß mua hòa bình thì rõ. Tây phßng không hißu đßu này nên cß tin rßng các lân bang đßu là chß hßu cßa Trung Quốc và không có chß quyßn.

Nhìn lßi vß đßa đß và lßch sß, Trung Quốc chß có hai ngß đß bành trßng ra ngoài, hoßc là ra bißn, hoßc là xußng Bßc Việt. Trong lßch sß, mßi lßn xußng Bßc Việt và bß đßy lui thì các đô đßc bß chìm đßi sông hay chißn tßng bß chém đßu ngoài ßi ß nßc ta. Bß giß đã khác rßi...

Lßn cußi hß bßc xußng Bßc Việt là cách đây 30 năm khi Đßng Tißu Bình cho Hà Nßi bài hßc vào năm 1979. Giß đây, hß đang bßc ra bißn vßi vißc xây đßng hßi đßi có khß năng vißn duyên, và bßc thß mßt tßnhiên chính là Đông hßi cßa chúng ta. Ngày nay, hß đã vào Bßc Việt và có mßt ngoài Đông hßi. Tß vß trí mßt đßi cßng lßc đßa trong lßch sß, Trung Quốc đang trß thành đßi cßng hßi đßng.

Trung Quốc đßt thành tích ßy là nhß đßng Cßng sßn Việt Nam.

MßI Nß CßA VIßT NAM

Ta bắt c qua ph n hai, v cái duyên hay cái n c a Vi t Nam.

Lãnh đ o C ng s n Vi t Nam đ ng chiêu bài đ c l p dân t c đ l a ng i dân và th gi i, b n ch t c a h là l thu c ngo i bang và đ o t c v i dân chúng. Toàn b công cu c g i là kháng chi n đ u ch đ bành tr ng ch nghĩa vô s n cho Qu c t C ng s n. Khi t qu c xã h i ch nghĩa tan rã, Liên Xô s p đ , h b ng thành m côi quan th y, và tr v v trí cũ là làm ch h u cho Trung Qu c đ có cái th t n t i.

Trong l ch s n c nhà, dân ta đã b B c thu c nhi u l n. Nh ng ngay trong các tri u đ i anh hùng đ c đ ng lên sau khi chi n th ng ngo i xâm t ph ng B c, các c ta v n cai tr đ t n c theo quy cách B c ph ng. Hoàn c nh l ch s và đ a đ có th gi i thích đ u đáng ti c y, nh ng ta cũng ph i th y cho t tiên, r ng trong c ngàn năm, k t Ngô Quy n năm 939, th gi i c a chúng ta ch có m t tr c B c-Nam.

Tuy nhiên, dù b nh h ng r t n ng, dân ta v n không b đ ng hóa.

M t nguyên nhân chính là dù tri u đ i nh và các ph n t u tú đ u h p th ki n th c Trung Hoa, th m chí coi đó là khuôn vàng th c ng c, ng i dân v n có tinh th n đ c l p r t m nh và còn có ý th c, nghĩa là c ý, duy trì s khác bi t gi a chúng ta và Trung Qu c.

Đ y là tinh th n yêu n c đích th c c a ng i Vi t, đ ng l c chính c a nh ng chi n th ng l ch s . Khi chính quy n n hèn không c m c n i v i ngo i xâm ho c còn c u k t v i ph ng B c thì chính ng i dân l i n i đ y kháng chi n và l t đ tri u đ inh b t l c, tay sai. Khi ta nói đ n các b c anh hùng áo v i thì đ y là nh ng ng i t dân chúng t đ ng n i lên.

Ngày nay, s th đã khác vì v y ta m i nói đ n cái n .

Đ ng C ng s n t x ng là t nhân dân mà ra, ngày nay đang tri t phá tinh th n yêu n c c a ng i dân và tr ng ph t nh ng ai dám lên ti ng ch ng l i thái đ ngang ng c và s bành tr ng c a Trung Qu c. Vi c B c Kinh có tham v ng bành tr ng là s th khách quan, vi c các n c x trí ra sao tr c áp l c y là bài toán ch quan c a t ng n c.

Nếu chúng ta có một chính quyền tự do và dân chủ, thì Việt Nam vẫn gặp hiểm họa của Trung Quốc và bây giờ còn nguy hơn Thái Lan hay Mã Lai Á, Phi Luật Tân vì giáp giới với nó. Nhưng với một chính quyền tự do dân chủ, Việt Nam đã gặp rủi ro khác và chắc chắn là hậu hiểm. Chúng ta có thể thảo luận về giới tuyến tự do cho từng lại chủ đề thì chủ đề đó không có.

Hiện tại thì ta đang có một chính quyền Cộng sản bắt đầu thu về Bắc Kinh ngay thủ đô Hà Nội. Vẫn chưa không đến giờ là ta có nên chấp nhận hay không, mà là Việt Nam có thể tồn tại không. Vì Chính quyền Hà Nội là cánh tay dài của Bắc Kinh và là cánh tay đàn áp dân Việt trong nước. Vẫn để Trung Quốc của Việt Nam vì vậy nên tại Hà Nội.

Bây giờ để của việc này phó với Trung Quốc phải để việc quy định tại Hà Nội.

Việc giới quy định này không đủ, nhưng phải khi đi tới một thái độ mình bắt là cho để luận thì giới này rồi ngay ngay Việt Nam không chấp nhận nhưng quy định như tại hội của lãnh đạo Hà Nội.

Nhưng đòi hỏi như Hà Nội phải công bố các hiệp ước và biên giới lãnh thổ và lãnh hội và phải nghe ý dân về việc khai thác các quặng bauxite tại Cao nguyên Trung phần cũng là cần thiết để mọi người trong cuộc, từ lãnh đạo Bắc Kinh tại Hà Nội hay chủ đầu tư quốc tế cùng biết là người Việt không đồng ý với các quy định như vậy. Trong mặt tính toán của thiên nhiên, từ đầu đã chỉ ra là các tài nguyên kinh tế, nhưng người hậu trách đầu phải chú ý đến ý kiến và thái độ của người dân tại chỗ, nếu không, kẻ họ sẽ bắt đầu người, các dự án có khi thất bại.

Vì thái độ của lãnh đạo Hà Nội, Việt Nam khó huy động được vốn từ ngân hàng chung của các nước Đông Nam Á để ngăn chặn sự bành trướng của Trung Quốc, nay mai sẽ không chỉ eo biển Malacca sau khi kiểm soát hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Các quốc gia lân bang kia không tin vào ý chí của của Hà Nội. Cho nên, người Việt phải cho thấy giới và trước tiên là các lân bang đó hiểu rằng Việt Nam có giới pháp khác, vì người Việt Nam không chấp nhận làm chủ hậu hay lính đánh thuê cho Trung Quốc.

Việc người Việt đòi nhà cầm quyền Hà Nội phải để nên phải xác nhận thêm là của mình cho Ủy ban Ranh giới thêm là của Liên hiệp quốc trước khi 13 tháng này là cần thiết. Để thể hiện, gây sức ép với Hà Nội, thì hai cho thấy giới biết rằng người Việt không chấp

nhân số làm ngạo cả Hà Nội cho nên vốn phải thu thập hết số làm chứng tích sau này.

Nếu chúng ta không lên tiếng, thì giới có thể nghĩ rằng chính sách Kinh tế mới cho Hà Nội chấp tay là một việc đã xong. Nhưng mà nghĩ lại thì Việt Nam trở thành phiên thu thuế cả Trung Quốc và đất nước mới chỉ quyên.

Khi này, chúng ta cũng có phần trách nhiệm, nhất là vì mình đang sống ở bên ngoài và có hoàn cảnh lên tiếng cho đúng bảo trong nước.

BAUXITE LÀ "SỐ NHẬP"

Bây giờ, xin đi vào vài chuyện cần thiết về khoáng sản bauxite trong toàn cảnh cả nước.

Thuận lợi kinh tế mà nói, số xuất là khi ta chuyển lao và hy sinh một số tài sản hay công sức - gọi là "nhập lực" - để thí dụ như đưa vào một nhà máy nhôm tạo ra "xuất lực" là nhôm nguyên chất có giá trị và trở giá cao hơn. Muốn biết có cao hơn không thì phải kiên nhẫn chờ đợi và lâu dài xem ta mất những gì - có thể thấy và không thể thấy, và những cái mất - mà để được những gì, và cái được ấy thì ai hưởng?

Nếu cái mất lợi cao hơn cái được thì ta có hiện tượng "số nhập", không phải số xuất. Trong tình hình kinh tế này, khoáng sản chính bauxite giảm ít ra bảy lần để bán alumine, một loại bán chính phẩm rất thô thiển, trở giá chỉ còn bằng 250 đô la một tấn, thì các tỉnh Cao nguyên Trung phần cả Việt Nam, là một hiện tượng số nhập tại đây.

Cái mất là đất đai canh tác các loại cây kỹ nghệ có giá trị kinh tế cao hơn, dĩ nhiên ai cũng có thể thấy khi như đất trà và cà phê cả cao nguyên. Cái mất còn là nguồn nước tiêu thụ và nuôi sống người dân tại chỗ và dưới hạ nguồn, từ sông Srépok tới sông Đàng Nai, nghĩa là cả Sài Gòn và các tỉnh miền Đông Nam Việt. Chính vì khoáng sản nước đã rửa sạch và rửa xong thì có bùn đất đầy đất chết sông hồ đầy đất thì nhô lên, hoa màu và các nguồn nước chảy ra sông dưới hạ nguồn, nơi sinh sống cả ba chức trí người dân.

Trung Quốc và Việt Nam

Tác Giả: Nguyễn Xuân Nghĩa

Thứ Hai, 11 Tháng 5 Năm 2009 05:22

Cái mọt sâu xa và lâu dài là cái mọt khu vực bát ngát ít ra là 5.000 cây sồi vuông cái a hai tởn nh Đäng và Lâm Đäng coi nhä bä ô nhiäm, môi sinh bä häy điät vì bäi đä trên và näc đäc däi. Và nän ô nhiäm äy không chäm đät trong vài năm mà sä biän vùng đät äy thành näi không thä có sinh hoät kinh tä bình thäng.

Cái mọt cũng là điän cho các nhà máy thäy điän đã và sä còn đäc xây đäng trong khuôn khä cái a kä hoäch.

Việt Nam vän còn thiäu điän, nhät là ä Cao nguyên Trung phän, chäa biät bao giä mäi có khä năng sän xuät hän công xuät toàn quäc hiän nay là gän 60 tä KwGiä. Väy mà phäi tìm ra 18 tä KwGiä thäc hiän äc mä tính chä ra mät tä 200 triäu tän nhôm, trä giá ngày nay chä còn cä 2.100 đô la mät tän. Näu chä tính riêng giá điän thì täng sä điän tiêu thä vän còn đät hän tiän thu nhä bán nhôm, näu nhä có ngày Việt Nam biän chä đäc ôxít nhôm ra nhôm ròng đem bán!

Không kä sä nào có bä óc bình thäng läi có thä đäng ý väi chuyän sän nhäp äy.

Bây giä, nói đän cái mọt khó thäy.

Träc hät là chuyän häy điät trät tä môi sinh đã gäp ä nhiäu xä khác - thí đä nhä än Đä - và chäc chän sä thäy täi Việt Nam. Thä hai là đäy điät toàn bä nän văn hoá bän đäa, là näi cäng cäa nhiäu säc täc đäng bào thiäu sä. Hä sä đi đâu và làm gì đä säng khi bä đánh bät rä ra khäi näi ngä cä và säng trong mät vùng ô nhiäm chät ngäi?

Thä ba, xin hiäu "hiäm häa Träng Thäy" theo cä nghĩa đen. Đó là trào läu läy vä näc Nam. Nhân viên quân và dân sä Trung Quốc đang túa vào buôn làng và mua chuäc hoäc cäng bách phä nä đä sinh con đä cái näi äy, väi hä täch cäa hä. Hä khuynh đäo hä thäng hành chánh và chính trä đäa phäng đä sä có ngày ta nghe nói täi phong trào thiäu sä đòi tä trä. Tä các tänh biên giäi Hoa-Viät täi các tänh Cao nguyên, näu sau này các đäi biäu cäa ngäi thiäu sä äy muän ly khai, hay đòi đäc quy chä tä trä đäi sä lãnh đäo cäa Trung Quốc, chúng ta nghĩ sao?

Dù không là một nhà quân sự, ta cũng có thể nhận thấy rằng những nguy cơ vùng cao nguyên chiếm lĩnh này, với cao độ từ 400 đến 1.500 mét, là bất lợi cho xâm phạm, nhất là trong những năm qua cuộc gia biến đó diễn biến huyếch đại. Mà sự kháng cự đã bắt đầu, khi Trung Quốc đưa người vào làm việc khai thác nhiên liệu và sẽ còn đưa vào một số đơn vị vào bộ phận này.

Tất cả những nguy cơ mất mát này chỉ vì lý do là để gặt hái được những lợi ích từ hai tiến bộ của công nghệ là nhôm và thép. Ngoài ra, những tiến bộ này cũng dẫn đến việc sử dụng nhôm và thép để xây dựng các công trình như cầu, đường, và các công trình khác. Điều này có thể dẫn đến việc sử dụng nhôm và thép một cách lãng phí, gây ra những tác động tiêu cực đến môi trường và xã hội. Vì vậy, chúng ta cần phải có những biện pháp để giảm thiểu những tác động tiêu cực này, đồng thời tận dụng tối đa những lợi ích mà công nghệ mang lại.

Trung Quốc! Sau các xa lộ Trường Sơn, rồi quốc lộ số chín từ biên giới Thái Lào ra Quảng Trị, xa lộ nối liền Côn Minh của Vân Nam với Nam Ninh của Quảng Tây với Hà Nội, sau này Trung Quốc sẽ là hào phóng với hơn cho Hà Nội một đường khác để chở bauxite ra biển! Và nhân đó bảo vệ an ninh cho các nước trong vùng yếu hèn của thế quốc.

Sau khi đã mua chuộc được Cam Bật, Trung Quốc đang khăng khăng nới rộng Lào, mặt xích phiên trấn của Hà Nội và nay đang cắt ngang xuống sông của Việt Nam. Việt Nam đang trôi vào trầm trọng Trung Quốc, trở thành phiên trấn và vùng trái đất cho họ này và sẽ có thêm ngai của mặt bãi rác công nghiệp với mặt dân tộc mặt chủ quyền.

10 / 11

Nếu quyên lßi tßng đßng vßi Việt Nam thì có thể có sự hợp tác.

Mà làm sao có quyên lßi tßng đßng khi các nước Đông Á đều tập hay vì lợi ích cho Việt Nam là bắt đßng viên cán bộ móc túi? Làm sao họ tin tßng vào ý chí dốc lòng của Việt Nam khi trên các diễn đàn quốc tế Hà Nội luôn luôn ngß theo chế độ tßng của Bắc Kinh?

Nhìn nhß vậy, người Việt phải giống lên mặt tiếng chuông khác để cho thấy giới biệt lập dân không là ý đồ. Bất kể chế độ nào, ta cũng có thể kêu gọi sự hợp tác của người khác, thành mặt phong trào rộng lớn trong nước ra tay bên ngoài.

Sau đó, hãy cùng nghĩ đến vấn đề Trung Quốc của thế giới.

Không ai thể nghĩ tốt người Việt khi Cao nguyên Trung phần bị lạm thác và an ninh xã hội bị đe dọa. Nhưng họ sẽ quan tâm nhiều hơn nếu thấy rằng đó cũng sẽ là vấn đề của họ. Làm sao trình bày, giới thiệu và vấn đề mà chủ đề tßng quan nhân quả này là mặt tiến trình công phu vì đòi hỏi nhiều nỗ lực đa diện. Trước hết, đòi hỏi sự quan tâm, tìm hiểu.

Nhưng người Việt ta phải hiểu người đồng và giới trẻ thành tài đã có đủ kiến thức lớn sẽ quen biết để tìm hiểu, miễn là phải đi tâm trí và vấn đề, nếu được phải huynh huynh như. Tuy đó, họ có thể khai triển thành tiếng với các thiết chế hữu thụ tập thể thành phần liên hệ trên thế giới, từ các đơn vị chức năng đến hiệp hội phi chính phủ hay các chính quyền địa phương và cả các doanh nghiệp ngoài quốc gia.

Khi thấy hoàn cảnh bị đất của đất nước, cái đúng có thể kích thích trí tuệ chúng ta tìm ra nhiều giải pháp biến hoá tình hình. Miễn là chúng ta có ý chí.

(Bài tham luận đăng trong cuốn Hội thảo ngày Chủ Nhật mừng ba tháng Năm tại Houston và với Hội đồng kêu gọi của Đßi lão Hoà thành tßng Thích Quảng Đức).